TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
huyện D – LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111 /2022/HS-ST
Ngày 13-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN huyện D – TỈNH LÂM ĐỒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lê Thị Chung;
Ông Đào Duy Trâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly– Thư ký Tòa án nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D , tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D . Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2022/TLST-HS ngày 09-11- 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/HSST-QĐ ngày 21-11-2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lưu Thị Đ , sinh năm: 1971, tại: Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 7, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn Ng (Đã chết) và bà Ngô Thị L , sinh năm 1947; có chồng Nguyễn D , sinh năm: 1970 và có 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17-07-2022 đến ngày 20-7-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo được điều tra tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Th **,** sinh năm: 1978, tại: Lâm Đồng.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 7, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th ; có chồng Lê Phạm Quốc C , sinh năm: 1973 và có 01 người con, sinh năm 2008; tiền án, Tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17-7-2022 đến ngày 20-7-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo được điều tra tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Võ Thị Dạ Th , sinh năm 1977

Địa chỉ; Thôn 7, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị X , sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 4, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 17- 7-2022, Đội cảnh sát hình sự Công an huyện D phối hợp Công an xã Tân Châu tiến hành kiểm tra, lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo Lưu Thị Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề tại Thôn 7, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng; tiến hành bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th về hành vi ghi số đề rồi chuyển phơ đề cho bị cáo Lưu Thị Đ .

Qúa trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định rõ hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Thị Đ và bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th cụ thể:

Bị cáo Lưu Thị Đ làm nghề buôn bán tạp hóa tại Thôn 7, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng, dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các đài Miền Nam để nhận ghi số đề cho những người đánh đề, nhận phơ đề từ những người khác chuyển đến nhằm thu lợi. Nếu khách đến ghi số đề, bị cáo Đ sẽ ghi cho khách vào 02 tờ giấy nhỏ, đưa cho khách 01 tờ, bị cáo Đ giữ lại 01 tờ để đối chiếu khi có kết quả xổ số và thỏa thuận ghi 02 con số thì 1.000 đồng sẽ thắng 70.000 đồng; 03 con số thì 1.000 đồng sẽ thắng 500.000 đồng; hình thức có thể đánh đầu, đuôi hoặc bao lô, bao lô 2 con số có 18 lô, 3 con số có 17 lô, sau đó, tập hợp các con số đề đã ghi và đã nhận từ những người ghi đề khác chuyển đến. Quá trình điều tra trong ngày 17-7-2022, bị cáo Lưu Thị Đ ghi trực tiếp cho 05 người với số tiền 3.661.000 đồng; nhận số đề từ bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th qua tin nhắn điện thoại của bị cáo Th số 0394151593 là 42 con số đề với số tiền 10.185.000 đồng, bị cáo Th hưởng lợi 27% trên tổng số tiền; nhận của bà Nguyễn Thị X từ tin nhắn điện thoại số 0865449403 là 37 con số đề với tổng số tiền 2.838.000đồng , bà X hưởng lợi 07% trên tổng số tiền, nhận từ bà Võ Thị Dạ Th từ tin nhắn điện thoại số 0987269179, là 09 con số đề với số tiền 312.000đồng, bà Th hưởng lợi 10% trên tổng số tiền, ngoài ra trong ngày 17-7-2022, bị cáo Đ còn nhận tin nhắn qua điện thoại số sim 0983488067 ghi số đề cho 4 người khác với số tiền 998.000đ. Số tiền bị cáo và người liên quan chưa thanh toán cho nhau. Như vậy trong ngày 17-7-2022, bị cáo Lưu Thị Đ đã nhận ghi số đề qua điện thoại số sim 0983488067 là 90 số với số tiền 14.333.000 đồng và ghi trực tiếp 55 số với số tiền 3.661.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Lưu Thị Đ , Nguyễn Thị Thanh Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý.

Tình tiết tăng nặng: không.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã thu giữ: 01 điện thoại Nokia của bị cáo Lưu Thị Đ , bên trong có sim số 0983.488.067; 01 điện thoại hiệu Oppo màu trắng của bà Võ Thị Dạ Th gắn số sim 0987.269.179; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bà Nguyễn Thị X gắn sim số 0865.449.403. Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện D quản lý. 05 tờ bảng đề của bị cáo Đ ghi cho khách. Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án. Số tiền thu trên người của bị cáo Đ là 9.400.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm gửi Kho bạc nhà nước theo giấy nộp tiền số 8163552 ngày 11-8-2022 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 07-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố các bị cáo Lưu Thị Đ , Nguyễn Thị Thanh Th về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bà Nguyễn Thị X , bà Võ Thị Dạ Th có hành vi ghi số đề vào ngày 17-7-2022, nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng, mặt khác bà X và bà Th đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, chưa đủ dấu hiệu về tội " Đánh bạc", cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Th và bà X .

Đối với những người khách vãng lai ghi số đề của bị cáo Lưu Thị Đ , bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th , bà Võ Thị Dạ Th , bà Nguyễn Thị X chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị Đ từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01điện thoại Nokia của bị cáo Lưu Thị Đ , bên trong có sim số 0983.488.067; 01 điện thoại hiệu Oppo màu trắng của bà Võ Thị Dạ Th gắn

số sim 0987.269.179; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bà Nguyễn Thị X gắn sim số 0865.449.403. Hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện D quản lý. 05 tờ bảng đề của bị cáo Đ ghi cho khách tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc 17.994.000đ.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D , Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Vào lúc 15 giờ 50 phút, ngày 17-7-2022 tại Thôn 7, xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Lưu Thị Đ đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức ghi số đề với số tiền l7.994.000 đồng, cùng ngày, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền bằng hình thức ghi số đề qua tin nhắn điện thoại là 42 con số đề với số tiền 10.185.000 đồng.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử các bị cáo Lưu Thị Đ , Nguyễn Thị Thanh Th về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố.

[4] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc từ trước. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật nên vẫn thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Xét vị trí và vai trò của các bị cáo trong vụ án thì bị cáo Lưu Thi Đ tực tiếp ghi số đề và nhận tín nhắn ghi số đề từ bị cáo Th và người liên quan nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Th là phù hợp tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho các bị cáo ở chỗ, khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điể m i, s khoản 1 Điều 51 xử lý. Xét thấy bị cáo Đ và bị cáo Th có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải chấp hành hình phạt tù, người phạm tội cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền cũng đủ sức giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 thoại Nokia của bị cáo Lưu Thị Đ , bên trong có sim (Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại hiệu Oppo màu trắng của bà Võ Thị Dạ Th , bên trong có sim (Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) và 01 điện thoại di động hiệu NoKia màu đen của bà Nguyễn Thị X , bên trong có sim (Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong). Tại phiên tòa bà X và bà Th cũng đồng ý tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với điện thoại của mình, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện D với chi cục Thi hành án dân sư huyện D ngày 09-11-2022; 05 tờ bảng đề của bị cáo Đ ghi cho khách tiếp tục Lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 17.994. 000đ dùng đánh bạc. Trong đó bị cáo Lưu Thị Đ phải nộp 4.659.000đ dược trừ vào số tiền 9.400.000 đồng, đang tạm gửi tại tài khoản tạm gửi của Kho bạc nhà nước huyện D theo giấy nộp tiền số 8163552 ngày 11-8-2022 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th phải nộp 10.185.000đ; bà Nguyễn Thị X phải nộp 2.838.000đ và bà Võ Thị Dạ Th phải nộp 312.000đ.

[6] Đối với hành vi ghi số đề của bà Nguyễn Thị X và bà Võ Thị Dạ Th ngày 17-7-2022 số tiền dưới 5.000.000 (Năm triệu đồng) mặt khác bà X và bà Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc, chưa đủ dấu hiệu về tội " Đánh bạc", cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Th và bà X là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với những người khách vãng lai ghi số đề của bị cáo Lưu Thị Đ , bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th , bà Võ Thị Dạ Th , bà Nguyễn Thị X chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Các bị cáo Lưu Thị Đ , Nguyễn Thị Thanh Th phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lưu Thị Đ 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng và bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án 13-12-2022 và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Lưu Thị Đ , bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th cho UBND xã T , huyện D , tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 thoại Nokia của bị cáo Lưu Thị Đ , bên trong có sim (Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại hiệu Oppo màu trắng của bà Võ Thị Dạ Th , bên trong có sim (Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của bà Nguyễn Thị X , bên trong có sim (Không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong), theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện D với chi cục Thi hành án dân sự huyện D ngày 09-11-2022; 05 tờ bảng đề của bị cáo Đ ghi cho khách tiếp tục Lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 17.994. 000đ. Trong đó bị cáo Lưu Thị Đ phải nộp 4.659.000đ được trứ vào số tiền 9.400.000 đồng đang tạm gửi tại tài khoản tạm gửi của Kho bạc nhà nước huyện D theo giấy nộp tiền số 8163552 ngày 11-8-2022 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, số tiền còn lại 4.741.000đồng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án; bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th phải nộp 10.185.000đồng ; bà Nguyễn Thị X phải nộp 2.8328.000đồng và bà Võ Thị Dạ Th phải nộp 312.000đồng.

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện D ;
- Chi cục THADS huyện D
- Công an huyện D ;
- Bị cáo (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng; **K’ My Na**
- THA hình sự; Lưu hồ sơ vụ án.